UBND HUYỆN GIA LÂM **KẾ HOẠCH DẠY HỌC KÌ II**

**TRƯỜNG THCS DƯƠNG QUANG**  **MÔN: LỊCH SỬ- LỚP 9**

**NĂM HỌC: 2019-2020**

**Thời gian: Từ 30/3 đến 30/5**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Bài** | **Tên bài dạy** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 1 | 27 | Bài 23 | Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 và sự thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa | Mục II. Giành chính quyền ở Hà Nội | Sắp xếp ,tích hợp Mục II và III thành mục diễn biến tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945. Chỉ hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê các sự kiện tiêu biểu |
| Mục III. Giành chính quyền trong cả nước |
| 28 | Bài 24 | Cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân (1945- 1946) | Mục II. Bước đầu xây dựng chế độ mới | Chỉ nêu sự kiện bầu cử Quốc hội lần đầu tiên trong cả nước ( 6-1-1946) |
| Mục IV. Nhân dân Nam Bộ kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược | Chỉ nêu sự kiện thực dân Pháp đánh chiếm ủy ban  Nhân dân Nam Bộ và cơ quan Tự vệ thành phố Sài  Gòn (23-9-1945) mở đầu cuộc xâm lược nước ta lần  thứ hai và chính sách hòa hoãn với quân Tưởng. |
| -Mục II. Bước đầu xây dựng chế độ mới  -Mục III. Diệt giặc đói, giặc dốt và giải  quyết khó khăn về tài chính.  -Mục IV. Nhân dân Nam Bộ kháng chiến  chống thực dân Pháp trở lại xâm lược  -Mục V. Đấu tranh chống quân Tưởng và  bọn phản cách mạng  -Mục VI. Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) vàTạm ước Việt – Pháp (14-9-1946) | Tích hợp các mục II,mục III, mục IV, Mục V, Mục VI thành mục “ Củng cố chính quyền cách mạng và bảo vệ độc lập dân tộc” |
| **2** | 29 | Bài 25 | Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1950) | -Mục I. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ  ( 19-12-1946) | Chỉ nêu nguyên nhân cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và nội dung đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược |
| -Mục II. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía  Bắc vĩ tuyến 16 | Chỉ nêu ý nghĩa của cuộc chiến đấu trong các đô thị |
| -Mục III.Tích cực chuẩn bị cho cuộc chiến đấu lâu dài | Không dạy |
| -Mục IV. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông  năm 1947 | Không trình bày chi tiết diễn biến của chiến dịch. Chỉ nhấn mạnh kết quả và ý nghĩa lịch sử |
| -Mục V. Đẩy mạnh kháng chiến toàn dân,  toàn diện K | Không dạy |
| 30 | Bài 26 | Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp( 1950-1953) | - Mục I. Chiến dịch Biên giới thu - đông  1950 | Không trình bày chi tiết diễn biến, nhấn mạnh kết quả, ý nghĩa của chiến dịch |
| -Mục II. Âm mưu đẩy mạnh chiến tranh xâm lược Đông Dương của thực dân Pháp | HS tự học theo hướng dẫn của GV |
| - Mục III. Đại hội đại biểu lần thứ II của  Đảng (2-1951) | Chỉ tập trung vào nội dung cơ bản và ý nghĩa của Đại Hội đại biểu lần II của Đảng |
| - Mục IV. Phát triển hậu phương kháng  chiến về mọi mặt | Không dạy |
| Mục V. Giữ vững quyền chủ động đánh địch trên chiến trường | Đọc thêm |
| **3** | 31 | Bài 27 | Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp kết thúc( 1953-1954) | -Mục II. Cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953 – 1954 và chiến dịch lịch  sử Điện Biên Phủ 1954 | Hướng dẫn học sinh lập niên biểu sự kiện chính, tập trung vào chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ |
| Mục III. Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm  dứt chiến tranh ở Đông Dương (1954) | Chỉ tập trung vào nội dung, ý nghĩa của Hiệp định Giơ –ne- vơ |
| 32 |  | Lịch sử Hà Nội(1919-1945) |  |  |
| **4** | 33 |  | Ôn tập kiểm tra 1 tiết |  |  |
| 34 |  | Kiểm tra 1 tiết |  |  |
| **5** | 35 | Bài 28 | Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở | Mục I. Tình hình nước ta sau Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về Đông Dương | -Chỉ nêu khái quát tình hình miền Bắc và miền Nam |
| -Mục II. Miền Bắc hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, cải tạo  quan hệ sản xuất (1954 - 1960) | -Không dạy |
| -Mục III. Miền Nam đấu tranh chống chế độ Mĩ - Diệm, giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng, tiến tới ‘‘Đồng khởi’’(1954-1960) | -Chỉ nhấn mạnh kết quả và ý nghĩa lịch sử của phong  trào ‘‘Đồng khởi’’ |
| -Mục IV. Miền Bắc xây dựng bước đầu cơ sở vật chất - kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội (1961 - 1965) | -Tự học có hướng dẫn |
| Mục V.2. Chiến đấu chống chiến lược‘‘Chiến tranh đặc biệt’’ của Mĩ | -Hướng dẫn học sinh lập thống kê các sự kiện tiêu  biểu. |
| 36 | Bài 29 | Cả nước trực chiến đấu chống Mĩ, cứu nước (1965 – 1973) | -Mục I.2. Chiến đấu chống chiến lược‘‘Chiến tranh cục bộ’’ của Mĩ  -Mục I. 3. Cuộc tổng tiến công và nổi dạy Tết Mậu thân 1968 | -Hướng dẫn học sinh lập niên biểu các sự kiện tiêu biểu  -Hướng dẫn học sinh đọc thêm |
| Mục II. Miền Bắc vừa chiến đấu chống  chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của Mĩ,  vừa sản xuất (1965-1968) | Tự học có hướng dẫn |
| Mục III.2. Chiến đấu chống chiến lược‘‘Việt Nam hóa chiếntranh’’ và ‘‘Đông Dương hóa chiến tranh’’ của Mĩ (1969-1973) | Hướng dẫn học sinh lập niên biểu sự kiện tiêu biểu |
| 6 | 37 | Bài 30 | Hoàn thành giải phóng miền | Mục I. Miền Bắc khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa, ra sức chi viện cho miền Nam | Không dạy |
| Mục II. Đấu tranh chống “bình định - lấn chiếm”, tạo thế và lực, tiến tới giải  phóng hoàn toàn miền Nam | Khuyến khích học sinh tự học |
| Mục III. Giải phóng hoàn toàn miền  Nam, giành toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc | Chỉ nêu khái quát chủ trương kế hoạch giải phóng  miền Nam. Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê  các sự kiện tiêu biểu của cuộc Tổng tiến công và  nổi dậy Xuân 1975. |
| 38 | Bài 31 | Việt Nam trong những năm | Mục I. Tình hình hai miền Bắc – Nam sau đại thắng Xuân 1975 | Không dạy |
| Mục II. Khắc phục hậu quả chiến tranh khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa ở hai miền đất nước | Không dạy |
| Mục III. Hoàn thành thống nhất đất nước  về mặt nhà nước (1975-1976) | Chỉ nêu chủ trương và các biện pháp thực hiện thống nhất đất nước về mặt nhà nước. |
| **7** | 39 | Bài 33 | Việt Nam trên đường đổi mới | Mục I. Đường lối đổi mới của Đảng | Tập trung vào nội dung đường lối đổi mới của Đảng |
| Mục II. Việt Nam trong 15 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986 – 2000) | Chỉ khái quát những thành tựu tiêu biểu trong kế hoạch 5 năm 1986 -1990. |
|  | Bài 34 | Tổng kết lịch sử Việt Nam từ  sau chiến tranh thế giới thứ nhất đến  năm 2000 | Cả bài | Tự học có hướng dẫn |
| 40 |  | Lịch sử Hà Nội Từ (1946-1975) |  |  |
| **8** | 41 |  | Ôn tập học kì |  |  |
| 42 | Kiểm tra học kì |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **BGH DUYỆT**  **Đào Phương Thảo** | **Người xây dựng**  **TTCM**  **Chu Thị Thanh Hòa** |

UBND HUYỆN GIA LÂM **KẾ HOẠCH DẠY HỌC KÌ II**

**TRƯỜNG THCS DƯƠNG QUANG** **MÔN: LỊCH SỬ- LỚP 8**

**NĂM HỌC: 2019-2020**

**Thời gian: Từ 13/4 đến 6/6**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Bài** | **Tên bài dạy** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 1 | 40 | **26+27** | **chủ đề: “Phong trào kháng**  **chiến chống Pháp trong những năm cuối thế kỉ**  **XIX”** | Bài 26: Mục I. Cuộc phản công của phái chủ  chiến tại kinh thành Huế. Vua Hàm Nghi  ra ‘‘Chiếu Cần vương’’ | - Không dạy chi tiết, cần khắc sâu nhân vật Tôn Thất Thuyết, tập trung vào phong trào Cần vương |
| Bài 26: Mục II. Những cuộc khởi nghĩa lớn trong phong trào Cần vương | -Mục II.1. - Mục II.2. Không dạy  - Chỉ tập trung vào cuộc khởi nghĩa Hương Khê  (1885 -1896) |
| Bài 27: Mục I. Khởi nghĩa Yên Thế (1884 -  1913) | - Chỉ nêu nguyên nhân bùng nổ. Diễn biến cuộc khởi nghĩa Yên Thế, hướng dẫn học sinh lập niên biểu các sự kiện tiêu biểu. |
| Bài 27: Mục II | Không dạy |
| 2 | 41 |  | Lịch sử Hà Nội (Đầu thế kỉ XIX- đến 1884) |  |  |
| 3 | 42 |  | Ôn tập và làm bài tập lịch sử |  |  |
| 4 | 43 |  | Kiểm tra 1 tiết |  |  |
| 5 | 44 |  | **chủ đề: “Xã hội**  **Việt Nam từ năm 1897 đến năm 1918”** | Bài 29: Mục I. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp (1897 – 1914) | - Chỉ nêu ngắn gọn chính sách khai thác thuộc địa  của thực dân Pháp và lí giải mục đích của cuộc khai  thác |
| Bài 29: Mục II. Những chuyển biến của xã hội  Việt Nam | - Hướng dẫn học sinh tự học |
| Bài 30: Mục I. Phong trào yêu nước trước Chiến  tranh thế giới thứ nhất | Không trình bày diễn biến của các phong trào yêu  nước mà chỉ nhấn mạnh đến hai xu hướng cứu nước  chính: bạo động và cải cách gắn liền với một số nhà  yêu nước tiêu biểu. |
| Bài 30: Mục II.1. Chính sách của thực dân Pháp  ở Đông Dương trong thời chiến | Khuyến khích học sinh tự học |
| Bài 30: Mục II.2. Vụ mưu khởi nghĩa ở Huế  (1916). Khởi nghĩa của binh lính và tù  chính trị ở Thái Nguyên (1917) | Không dạy |
| 6 | 45 |  | Lịch sử Hà Nội  ( cuối TK XIX) |  |  |
| 7 | 46 |  | Bài 31: Ôn tập lịch sử Việt Nam (Từ 1858- 1918) |  |  |
| 8 | 47 |  | Kiểm tra học kì II |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **BGH DUYỆT**  **Đào Phương Thảo** | **Người xây dựng**  **TTCM**  **Chu Thị Thanh Hòa** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN GIA LÂM  **TRƯỜNG THCS DƯƠNG QUANG** | **KẾ HOẠCH DẠY HỌC HỌC KỲ II**  **MÔN: LỊCH SỬ 6**  **NĂM HỌC: 2019 - 2020**  **Thời gian: từ 13/4 đến 20/6** |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Bài** | **Tên bài dạy** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 1 | 24 | 21+22 | **Chủ đề :Các cuộc đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc** | Từ Bài 17 đến Bài 23 | Tích hợp từ Bài 17 đến Bài 23 thành chủ đề: *Các cuộc đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc (từ năm 40 đến thế kỉ IX)* với các nội dung chính sau: 1. Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc và cuộc sống của nhân dân Giao Châu.Tập trung vào các nội dung: - Chính trị: trực tiếp cai trị, chia quận huyện - Văn hóa: thực hiện đồng hóa về văn hóa  2. Các cuộc đấu tranh giành độc lập tiêu biểu từ năm 40 đến thế kỉ IX, tập trung vào Cuộc khởi nghĩa Hai bà Trưng (năm 40) và Khởi nghĩa Lý Bí. Nước Vạn Xuân. Tổ chức dạy học với việc hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê (tên cuộc khởi nghĩa, thời gian, địa điểm, người lãnh đạo, kết quả và ý nghĩa) |
| 2 | 25 | Bài 23 | **Chủ đề :Các cuộc đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc** |
| 3 | 26 |  | Làm bài tập lịch sử |  |  |
| 4 | 27 |  | Kiểm tra 1 tiết |  |  |
| 5 | 28 | Bài 24 | Bài 24 Nước Champa từ thế kỉ II đến thế kỉ X | Mục 2. Tình hình kinh tế, văn hóa Cham- pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X | Tập trung chủ yếu vào lĩnh vực văn hóa |
| 6 | 29 | Bài 25 | Bài 25. Ôn tập chương III |  |  |
| 7 | 30 | 26+ 27 | **chủ đề: Bước ngoặt lịch sử ở đầu thế kỉ X** | Cả 2 bài | Tích hợp, cấu trúc lại 2 bài thành chủ đề: Bước ngoặt lịch sử ở đầu thế kỉ X với hai nội dung sau:  1. Họ Khúc dựng quyền tự chủ  2. Chiến thắng Bạch Đằng năm 938 |
| 8 | 31 |  | Lịch sử Hà Nội |  |  |
|  | Bài 28 | Bài 28. Ôn tập | Cả bài | Khuyến khích học sinh tự học |
| 9 | 32 |  | Làm bài tập lịch sử |  |  |
| 10 | 33 |  | **Kiểm tra học kì II** |  |  |
|  | | | | | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH DUYỆT**  **Đào Phương Thảo** | **TCM DUYỆT**  **Chu Thị Thanh Hòa** | **Người xây dựng**  **Nguyễn Thị Minh Hương** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN GIA LÂM  **TRƯỜNG THCS DƯƠNG QUANG** | **KẾ HOẠCH DẠY HỌC HỌC KỲ II**  **MÔN: LỊCH SỬ 7**  **NĂM HỌC: 2019 - 2020**  **Thời gian: từ 13/4 đến** |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tuần | Tiết | Bài | Tên bài dạy | Nội dung điều chỉnh | Hướng dẫn thực hiện |
| 1 | 45 |  | Bài tập lịch sử |  |  |
| 2 | 46 | Bài 23 | Bài 23: Kinh tế - văn hóa thế kỉ XVI- XVIII | Mục I. Kinh tế Mục II. Văn hóa | -Chỉ nêu khái quát nét chính về kinh tế - Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê những thành tựu văn hóa tiêu biểu |
| 3 | 47 |  | Ôn tập - Bài tập lịch sử |  |  |
| 4 | 48 |  | Kiểm tra 1 tiết |  |  |
| 5 | 49 | Bài 25 | Bài 25: Phong trào Tây Sơn | -Mục I. Khởi nghĩa nông dân Tây Sơn  -Mục II. Tây Sơn lật đổ chính quyền họ Nguyễn và đánh tan quân xâm lược Xiêm, Mục III. Tây Sơn lật đổ chính quyền họ Trịnh, Mục IV.2. QuangTrung đại phá quân Thanh(1789)  -Mục IV.1 Quân Thanh xâm lược nước ta | -Chỉ yêu cầu nêu nguyên nhân cuộc khởi nghĩa  -Kết hợp Mục II, Mục III và Mục IV.2 thành Mục. *Diễn biến phong trào Tây Sơn*, chỉ hướng dẫn học sinh lập niên biểu.  Không dạy |
| 6 | 50 | Bài 3 | Lịch sử Hà Nội |  |  |
| 7 | 51 |  | Ôn tập - Làm bài tập lịch sử- |  |  |
| 8 | 52 | Bài 27 | Bài 27: Chế độ phong kiến nhà Nguyễn | Mục I. 1. Nhà Nguyễn lập lại chế độ phong kiến tập quyền  -Mục II. Các cuộc nổi dậy của nhân dân | -Chỉ giới thiệu về sự thành lập nhà Nguyễn  -Không dạy |
| 9 | 53 | Bài 28 | Bài 28: Sự phát triển văn hóa dân tộc cuối thế kỉ XVIII | Mục I.1.Văn học  Mục II. Giáo dục, khoa học - kĩ thuật | Khuyến khích học sinh tự học  Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê các thành tựu tiêu biểu |
|  |  | Bài 29 | Bài 29. Ôn tập chương V và chương | Cả bài | Khuyến khích học sinh tự học |
| 10 | 54 |  | Ôn tập |  |  |
| 11 | 55 |  | Kiểm tra học kì II |  |  |
|  | | | | | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH DUYỆT**  **Đào Phương Thảo** | **TCM DUYỆT**  **Chu Thị Thanh Hòa** | **Người xây dựng**  **Nguyễn Thị Minh Hương** |